

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH DÂN CHỦ TINH GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU NĂNG, HIỆU QUẢ VÀ SỰ VẬN DỤNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

THS. NGUYỄN THỊ KIỀU SƯƠNG *

TÓM TẮT

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính dân chủ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả là một trong những nội dung quan trọng trong di sản lý luận và thực tiễn của Người về xây dựng bộ máy Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Theo Người, cán bộ, công chức phải có phẩm chất đạo đức tốt, hết lòng vì lợi ích của Nhân dân, đồng thời cần có năng lực chuyên môn cao và tinh thần phục vụ Nhân dân. Trong những năm gần đây, Việt Nam đã tiến hành nhiều cuộc cải cách hành chính nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước. Do đó, cần tiếp tục quán triệt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính dân chủ, hiệu quả, tinh gọn và đề cao trách nhiệm của mỗi cán bộ công chức trong việc thực thi công vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Nhân dân.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, hành chính, tinh gọn, vận dụng, Việt Nam hiện nay.

Nhận bài: 18/1/2025; đưa vào quy trình biên tập 18/1/2025; duyệt đăng 25/3/2025

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, Người sáng lập lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta đồng thời là người lập ra Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Khi thành lập ra Nhà nước Dân chủ Nhân dân, Người đã đặt nền móng cho việc xây dựng nền hành chính dân chủ, hiệu lực, hiệu năng và hiệu quả. Trải qua quá trình phát triển lâu dài, nền hành chính dân chủ do Hồ Chí Minh thiết lập được kế thừa và phát triển hoàn thiện trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, nền hành chính Việt Nam vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như tình trạng quan liêu, tham nhũng, bộ máy chồng chéo, hiệu quả chưa cao. Để phục vụ cho kỷ nguyên vươn mình của dân tộc theo thông điệp của Tổng Bí thư Tô Lâm, trước hết phải có một bộ máy bộ máy Nhà nước “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Do đó, nhiệm vụ

xây dựng bộ máy Nhà nước trước hết phải bắt đầu từ việc xây dựng nền hành chính. Vì vậy, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính dân chủ, tinh gọn, có hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả là vấn đề vừa có ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc.



2. NỘI DUNG

2.1 Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính dân chủ, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có nền hành chính dân chủ, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả là nền hành chính thực sự phù hợp với bộ máy Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Điểm cốt lõi của Nhà nước của dân, do dân và vì dân là quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân, Nhân dân là chủ thể quyền lực Nhà nước. Người nói: “Nước ta là nước dân chủ: Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân cử ra*” [9, tr.232]. Ở đây, Người nhấn mạnh vai trò của Nhân dân trong việc lập ra bộ máy Nhà nước, bầu chọn, giám sát việc thực hiện nền hành chính của cán bộ công chức. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở cán bộ phải hiểu rằng, Nhà nước không phải là một thực thể xa rời Nhân dân, mà được Nhân dân lập ra thông qua bầu cử dân chủ, đại diện cho lợi ích của toàn thể xã hội. Chính quyền từ xã đến trung ương do dân tổ chức nên, do dân đóng thuế để nuôi cán bộ trong bộ máy Nhà nước; và theo Người chỉ có Nhà nước nào thực sự của dân, do dân thì mới vì dân được. Nhà nước vì dân thể hiện mục tiêu cao nhất của chính quyền là phục vụ Nhân dân, mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, “Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì có hại cho dân, ta phải hết sức tránh” [7, tr.65]. Đó là những căn cứ vững chắc, cho thấy quyết tâm lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng một nền hành chính dân chủ, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, điều đó được thể hiện ở những nội dung chính sau đây:

Thứ nhất, xây dựng nền hành chính dân chủ, phục vụ Nhân dân

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nền hành chính dân chủ là nền hành chính phải lấy dân làm gốc, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Người nhấn mạnh “Dân là gốc”, bởi theo Người, Nhân dân không chỉ là người sáng tạo ra lịch sử mà còn là chủ thể quyết định sự tồn tại và phát triển của đất nước. Nhà nước phải

lấy dân làm trung tâm, mọi chính sách và hoạt động của chính quyền đều phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng của Nhân dân. Năm 1948, khi hoạt động cách mạng ở Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra lời khuyên đối với cán bộ công chức khi chung sống với Nhân dân ai cũng phải nhớ 12 điều này (6 điều nên làm và 6 điều không nên làm), trong đó có điều không nên làm là: “Không nên làm điều gì có thể thiệt đến nương vườn, hoa màu, hoặc làm bản, làm hư nhà cửa, đồ đạc của dân” [8, tr.501], và điều nên làm là “Giúp công việc thực tế hàng ngày cho đồng bào (như việc gặt hái, lấy củi, nước, vá may, v.v.)” [8, tr.501].

Để đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu Nhà nước phải thực hiện dân chủ thực sự, không hình thức, tức là Nhân dân không chỉ có quyền bầu cử mà còn được tham gia trực tiếp vào quá trình giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Với Người, việc tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia giám sát công việc của Chính phủ không chỉ là một trách nhiệm và bổn phận của Chính phủ mà đó còn là một mong muốn với tinh thần cầu thị, Người kêu gọi: “Xin đồng bào hãy phê bình, giúp đỡ giám sát công việc Chính phủ” [8, tr. 75]. Việc Nhân dân tham gia vào công việc giám sát công việc của Nhà nước chính là thước đo của dân chủ, Người viết: “Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên” [12, tr.376]. Đồng thời, Nhà nước phải tạo điều kiện để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ thông qua các cơ chế pháp lý minh bạch, thúc đẩy dân chủ cơ sở, đảm bảo mọi quyết sách đều phản ánh ý chí của Nhân dân. Chỉ khi bộ máy Nhà nước thực sự của dân, gần dân, lắng nghe và đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân thì mới có thể

phát huy sức mạnh toàn dân, tạo động lực cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Cùng với việc xây dựng nền hành chính lấy “dân làm gốc” thì xây dựng cho được một đội ngũ cán bộ, công chức hành chính phải thực sự là “công bộc” của dân, phải hết lòng phục vụ Nhân dân. Người cho rằng, cán bộ là gốc của mọi công việc, “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật” [7, tr.65]. Điều đó có nghĩa là cán bộ, công chức không phải là những người đứng trên Nhân dân, không phải là “quan cách mạng”, “quan phụ mẫu của dân” mà là những người phục vụ Nhân dân, đảm bảo chính quyền hoạt động hiệu quả vì lợi ích của Nhân dân.

Trong xây dựng bộ máy Nhà nước dân chủ, Người đã chỉ ra những căn bệnh mà cán bộ dễ mắc phải. Từ đó, Người đã sớm đưa ra những cảnh báo về tệ nạn quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong bộ máy Nhà nước, coi đó là nguyên nhân chính khiến Nhân dân mất niềm tin vào chính quyền. Để thực sự trở thành một cán bộ, công chức tốt không chỉ làm việc hiệu quả mà còn phải biết gần dân, lắng nghe dân, giải quyết những khó khăn, bức xúc của Nhân dân một cách nhanh chóng và hợp lý. Trong chế độ dân chủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng giáo dục cán bộ, công chức phải có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy với công việc, không quan liêu, xa dân, Người nói: “Muốn phụng sự nhân dân phải gần dân, học dân, nghe theo dân, lãnh đạo là đi đầu người ta, xa quần chúng thì không lãnh đạo được” [9, tr.370]. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, một cán bộ, công chức tốt không chỉ làm việc hiệu quả mà còn phải biết gần dân, lắng nghe dân, giải quyết những khó khăn, bức xúc của Nhân dân một cách nhanh chóng và hợp lý. Người nhấn mạnh rằng, một chính quyền vững mạnh phải có đội ngũ cán bộ thực sự tận tâm với Nhân dân, coi việc phục vụ Nhân dân là nhiệm vụ thiêng liêng, không được phép xa rời quần chúng hay đặt lợi ích cá nhân lên trên

lợi ích tập thể. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng mỗi cán bộ, công chức phải tự rèn luyện để trở thành tấm gương sáng về đạo đức, trách nhiệm và tinh thần phục vụ. Người từng nhấn mạnh: “Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước” [9, tr.16]. Do đó, cán bộ phải không ngừng tu dưỡng phẩm chất đạo đức, không sa vào lối sống xa hoa, trục lợi hay lợi dụng chức quyền để phục vụ lợi ích cá nhân. Một cán bộ tốt là người luôn gắn bó với Nhân dân, hiểu được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, từ đó đưa ra các chính sách phù hợp, hiệu quả, góp phần xây dựng một nền hành chính công trong sạch, minh bạch và hiệu quả.

Thứ hai, bộ máy hành chính phải tinh gọn, hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng một nền hành chính tinh gọn, tránh quan liêu, công kênh, với những nguyên tắc quan trọng như giảm bớt cấp trung gian để bộ máy Nhà nước hoạt động nhanh gọn, tránh trì trệ. Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy được tính thiết thực của việc xây dựng một bộ máy Nhà nước tinh gọn, hiệu quả, giảm bớt các cấp trung gian để tăng cường tính nhanh nhạy và giảm sự trì trệ trong hoạt động của chính quyền. Năm 1950, trong *Thư gửi Hội nghị kháng chiến hành chính toàn quốc*, Người đã sớm đặt vấn đề về việc “Chỉnh đốn và kiện toàn bộ máy chính quyền; sửa đổi và thống nhất cách làm việc” [9, tr.323]; sau đó, Người căn dặn thêm: “Cần chỉnh đốn và kiện toàn bộ máy từ trên xuống dưới làm cho nó gọn gàng, hợp lý, ít tốn người tốn của mà làm được nhiều việc ích lợi cho nhân dân” [11, tr. 155]. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, bộ máy hành chính cần phải được tổ chức một cách hợp lý, đơn giản và dễ dàng tiếp cận, tránh sự chồng chéo, phức tạp không cần thiết giữa các cấp. Người chỉ rõ rằng, một bộ máy Nhà nước quá nhiều tầng nấc, cấp bậc sẽ dẫn đến tình trạng quan liêu, gây lãng phí thời gian và nguồn lực, đồng thời làm giảm tính hiệu quả của các quyết định hành chính.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, bộ máy Nhà nước không phải để tạo ra sự phức tạp,

mà để hướng vào phục vụ Nhân dân, và điều này chỉ có thể đạt được khi các cấp hành chính được tổ chức một cách đơn giản và rõ ràng, giúp người dân dễ dàng tiếp cận và giao tiếp với chính quyền. Chính vì vậy, việc giảm bớt các cấp trung gian là một trong những biện pháp quan trọng để đảm bảo bộ máy Nhà nước hoạt động nhanh, gọn, hiệu quả và phục vụ tốt hơn cho lợi ích của Nhân dân. Người yêu cầu: “phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực” [10, tr.432].

Trách nhiệm rõ ràng, phân công cụ thể, không để tình trạng đùn đẩy, thiếu trách nhiệm. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng việc phân công rõ ràng, cụ thể trong bộ máy hành chính để đảm bảo hiệu quả công việc và tránh tình trạng đùn đẩy, thiếu trách nhiệm. Người nhấn mạnh rằng, một trong những yếu tố quan trọng để xây dựng một bộ máy Nhà nước vững mạnh là phải xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, từng cơ quan trong công việc chung, “phải có kế hoạch chung, từng bước giải quyết từng vấn đề. Phải phân công cụ thể” [8, tr. 487]. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi các công việc được phân công rõ ràng và cụ thể, mỗi người sẽ ý thức được nhiệm vụ của mình, từ đó có thể hoàn thành công việc tốt hơn, tránh sự chông chéo, mâu thuẫn và thiếu hiệu quả. Người từng phê phán thói đùn đẩy công việc, trong chờ ý lại của các cấp chính quyền, cơ quan đoàn thể: “Nhiều ủy viên trong các Ủy ban, đã được phân công rõ ràng, đã nhận phụ trách một việc nhất định, không biết xoay xỏa nghĩ cách thực hành công tác mình cho có hiệu quả, lại nhất nhất điều gì cũng chỉ đòi hỏi chủ tịch hay thượng cấp, không biết tự quyết, tự định cái gì, như vậy làm sao công tác phát triển được” [7, tr.44].

Thứ ba, nâng cao hiệu quả và hiệu suất hoạt động của bộ máy hành chính.

Để nền hành chính hoạt động hiệu quả, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh ba yếu tố quan trọng:

Công khai, minh bạch: Chính quyền phải báo cáo đầy đủ với dân, không được che giấu thông tin, để dân biết và giám sát. Chủ tịch

Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò giám sát của Nhân dân đối với bộ máy hành chính, coi đây là yếu tố then chốt để đảm bảo chính quyền thực sự vì dân. Người nhấn mạnh rằng, chính quyền phải công khai và minh bạch mọi hoạt động của mình, bao gồm các chính sách, quyết định hành chính, và các vấn đề liên quan đến tài chính, ngân sách. Muốn nâng cao hiệu quả, hiệu suất hoạt động của bộ máy hành chính phải thực hiện “dân chủ, công bằng, minh bạch, chí công vô tư” [13, tr. 104]. Chính quyền phải báo cáo đầy đủ với dân, không được che giấu thông tin, để dân biết và giám sát. Người tin rằng, khi chính quyền công khai, minh bạch, sẽ không chỉ giúp Nhân dân hiểu rõ về các quyết định của Nhà nước mà còn tạo ra một nền tảng vững chắc cho việc giám sát, kiểm tra chính quyền từ phía Nhân dân. Chính quyền càng minh bạch thì càng dễ nhận được sự ủng hộ và tin tưởng của Nhân dân, đồng thời cũng giúp giảm thiểu các hành vi tham nhũng, lạm dụng quyền lực.

Trách nhiệm giải trình: Cán bộ phải chịu trách nhiệm trước dân, làm sai phải sửa, làm trái phải chịu trách nhiệm. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng nguyên tắc trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức đối với Nhân dân. Theo Người, cán bộ không chỉ là những người thực thi quyết định mà còn phải chịu trách nhiệm về các quyết định đó. Quan điểm của Người thật rõ ràng, có khuyết điểm phải sửa, làm trái phải chịu trách nhiệm, điều này thể hiện rõ yêu cầu về liêm, chính và minh bạch trong bộ máy Nhà nước. Mọi hành động sai phạm của cán bộ phải được phát hiện và xử lý kịp thời để bảo vệ quyền lợi của Nhân dân. Trách nhiệm giải trình không chỉ là một nguyên tắc đạo đức mà còn là một yêu cầu thực tiễn để xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh và gần dân. Người luôn luôn nhắc nhở cán bộ, công chức cần phải luôn nhận thức rằng, mọi quyết định và hành động của mình phải vì lợi ích của Nhân dân, nếu làm sai phải chủ động sửa chữa và chịu trách nhiệm. Điều này sẽ giúp chính quyền duy trì được niềm tin của Nhân dân và củng cố tính chính danh của bộ máy Nhà nước.

Cải tiến phương thức làm việc: Giảm thủ tục rườm rà để tăng tốc độ giải quyết công việc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt chú trọng đến việc cải tiến phương thức làm việc trong bộ máy Nhà nước, nhằm nâng cao hiệu quả và giảm thiểu sự công kênh, thủ tục hành chính rườm rà. Người luôn quan niệm rằng bộ máy Nhà nước phải hoạt động một cách nhanh chóng, hiệu quả, và phục vụ Nhân dân một cách tốt nhất. Trong quá trình xây dựng Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu các cán bộ, công chức hành chính phải thực sự coi trọng tinh thần làm việc trách nhiệm, khoa học và không để những thủ tục hành chính trở thành trở ngại cho sự phát triển của đất nước. Đồng thời, kiên quyết chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, hình thức đối với cán bộ: “Từ các bộ, các ngành và các địa phương, bộ máy đều quá công kênh và ngày càng phình ra. Vì vậy, sinh ra quan liêu, lãng phí” [13, tr.314]. Người ví tính khoa học của công tác tổ chức, vận hành của bộ máy hành chính, tựa như bộ máy công nghiệp trong dây chuyền sản xuất vật chất: “Một bộ máy là do nhiều thứ máy to nhỏ lắp lại. Các máy ấy đều ăn khớp với nhau, thì bộ máy tốt, sản xuất nhiều. Nếu chỉ một máy nhỏ không ăn khớp, thì cũng ảnh hưởng xấu đến cả toàn bộ máy” [9, tr.408]. Vì vậy, cần phải chấn chỉnh bộ máy chính quyền “từ dưới lên trên, bắt đầu từ xã: dưới lên trên, trên làm xuống dưới, tự nhiên mọi việc sẽ thành” [9, tr.15].

Thứ tư, cán bộ hành chính phải có đạo đức, liêm, chính, tận tụy phục vụ Nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng đạo đức công vụ của cán bộ. Người yêu cầu cán bộ hành chính phải: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, không tham nhũng, không lợi dụng chức quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng phẩm chất của cán bộ, công chức trong bộ máy Nhà nước, và trong đó, Người nhấn mạnh đến bốn phẩm chất đạo đức cần thiết đối với mỗi cán bộ hành chính: *Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*. Những đức tính này không chỉ phản ánh nhân cách

cá nhân của cán bộ mà còn là yếu tố quyết định đến hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước, đặc biệt là trong việc phục vụ lợi ích của Nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rằng cán bộ, công chức phải có tinh thần cần, kiệm trong công việc, tức là phải làm việc siêng năng, không lãng phí thời gian, sức lực vào những việc riêng tư hay hưởng thụ xa xỉ. Tính liêm, chính thể hiện ở sự trong sạch, không tham lam, không để mình bị chi phối bởi lợi ích cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ. Cán bộ phải tránh xa mọi hình thức tham nhũng, tiêu cực và luôn giữ vững phẩm hạnh, đạo đức. Đặc biệt, người cán bộ hành chính cần phải có tinh thần *chí công vô tư*, đặt lợi ích của tập thể, lợi ích của Nhân dân lên trên lợi ích cá nhân. Mọi quyết định, hành động của cán bộ không được để lòng tham hay vị kỷ chi phối, mà phải công bằng, minh bạch, phục vụ lợi ích chung của xã hội.

2.2 Sự vận dụng vào thực tiễn xây dựng nền hành chính ở Việt Nam hiện nay

Tiếp nối sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định rõ mục tiêu lãnh đạo đất nước được ghi trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)* là “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của Nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử” [1, tr. 70]. Sự khẳng định này cho thấy, tính kiên định nhất quán của Đảng Cộng sản về mục tiêu, lý tưởng là đi theo con đường chủ nghĩa xã hội. Về bản chất là hướng tới giải phóng Nhân dân lao động với nội dung cụ thể là “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do Nhân dân làm chủ” [1, tr. 70].

Tuy nhiên, việc kiên định không có nghĩa là khép kín, bảo thủ mà phải luôn luôn đổi mới, cải cách, nhất là cải cách bộ máy hành chính để hoàn thiện thể chế đảm bảo phát huy quyền

làm chủ cho Nhân dân, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Đó chính là thông điệp mà Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm nêu quyết tâm: “Để tiến vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, một trong những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, rất cấp bách, bắt buộc phải làm là thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị” [6, tr. 6]. Từ quan điểm này, Nhà nước đã đặt ra mục tiêu, kế hoạch và lộ trình để xây dựng bộ máy của hệ thống chính trị “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” với những điểm cốt lõi như: *thứ nhất*, tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối và tầng nấc trung gian. Tiến hành rà soát, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị để loại bỏ sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, giảm số lượng đầu mối và cấp trung gian, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; *thứ hai*, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm bằng cách xác định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, tránh sự chồng chéo, trùng lặp; đồng thời, quy định cụ thể trách nhiệm của từng cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu; *thứ ba*, tinh giản biên chế gắn với nâng cao chất lượng cán bộ. Thực hiện tinh giản biên chế đồng thời với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; *thứ tư*, hoàn thiện thể chế và đổi mới phương thức lãnh đạo. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; *thứ năm*, phát huy vai trò giám sát của nhân dân. Thu hút, mở rộng sự tham gia và vai trò giám sát của người dân; tăng cường, củng cố mối quan hệ mật thiết với nhân dân, phát huy quyền làm chủ thực sự của nhân dân. Những điểm cốt lõi này nhằm xây dựng một hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh mẽ, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới. Như vậy, xây dựng nền hành chính khoa học, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả hướng đến phục vụ thiết thực

cho Nhân dân là mục tiêu xuyên suốt của Đảng và quyết tâm lớn của Nhà nước trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ cụ thể. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII nêu quyết tâm: “Xây dựng nền hành chính Nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai minh bạch” [2, tr. 176]. Vì vậy, việc xây dựng, tổ chức, sắp xếp bộ máy hành chính Nhà nước Việt Nam hiện nay nhằm vào các mục tiêu sau đây:

Thứ nhất, cải cách hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả

Tinh giản biên chế, cải cách tổ chức bộ máy Nhà nước theo hướng tinh gọn, giảm cấp trung gian.

Chủ trương của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay về tinh giản biên chế, cải cách tổ chức bộ máy Nhà nước theo hướng tinh gọn, giảm cấp trung gian được thể hiện rõ trong các chính sách và kế hoạch cải cách hành chính trong những năm qua. Đảng và Nhà nước đã nhận thức rõ rằng một bộ máy Nhà nước quá chồng chéo, nhiều tầng lớp trung gian sẽ dẫn đến tình trạng quản lý kém, lãng phí nguồn lực và hiệu quả công tác không cao. Vì vậy, việc tinh giản biên chế và tổ chức lại bộ máy Nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả là yêu cầu cấp bách để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác của chính quyền, giảm bớt chi phí hành chính và phục vụ Nhân dân tốt hơn.

Cụ thể, Đảng và Nhà nước đã triển khai các chương trình cải cách hành chính nhằm cắt giảm số lượng cán bộ, công chức không cần thiết, đồng thời tinh giản các cấp trung gian không hiệu quả, để trực tiếp phục vụ nhu cầu và công việc của Nhân dân. Việc giảm cấp trung gian trong bộ máy Nhà nước giúp tăng cường tính quyết đoán, rút ngắn quy trình xử lý công việc, đồng thời giảm bớt sự phân tán quyền lực và tạo ra một môi trường làm việc linh hoạt hơn.

Nhằm thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã thực hiện nhiều cải cách hành chính theo các quan điểm

chỉ đạo cụ thể: *Nghị quyết số 17-NQ/TW (2017)* về cải cách tổ chức bộ máy hành chính. Đảng chủ trương xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm tình trạng chồng chéo, chồng chéo chức năng giữa các cơ quan. *Nghị quyết số 76/NQ-CP (2021)* về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 nêu rõ: Chính phủ đặt mục tiêu hiện đại hóa nền hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số mạnh mẽ trong hoạt động công vụ. Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030: Tập trung cải cách thể chế, thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Những quan điểm này thể hiện sự nhất quán của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch và phục vụ Nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, tiến hành cắt giảm thủ tục hành chính

Trong những năm qua, Chính phủ đã thực hiện nhiều biện pháp mạnh mẽ nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công. Theo báo cáo của Bộ Nội vụ, giai đoạn 2016 - 2023, Việt Nam đã cắt giảm hoặc đơn giản hóa hơn 3.800 thủ tục hành chính trên tổng số gần 6.200 thủ tục. Đồng thời, hơn 60% thủ tục hành chính được thực hiện trực tuyến mức độ 3 và 4, giúp giảm đáng kể thời gian và chi phí cho người dân. Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước đã đẩy mạnh việc tinh giản bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Theo thống kê, từ năm 2017 đến 2023, Việt Nam đã giảm được 12 đơn vị cấp tổng cục, 154 cục, vụ thuộc bộ và gần 2.000 phòng thuộc các cục, vụ. Ở cấp địa phương, đã có hơn 7.000 phòng ban và đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp lại, góp phần giảm áp lực ngân sách và nâng cao hiệu quả hoạt động. Ngoài ra, Chính phủ đã ban hành *Nghị quyết số 76/NQ-CP (2021)* về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030, đặt mục tiêu tiếp tục cắt giảm ít nhất 20% thủ tục hành chính và tối thiểu 10% chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp và người dân.

Những kết quả này thể hiện quyết tâm của Việt Nam trong việc xây dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch, phục vụ Nhân dân theo đúng tinh thần Hồ Chí Minh về một nền hành chính dân chủ, hiệu lực, hiệu quả.

Thứ ba, đẩy mạnh việc sắp xếp lại bộ máy hành chính

Để hướng tới thế kỷ vươn mình của dân tộc, Việt Nam đã thực hiện nhiều biện pháp mạnh mẽ nhằm tinh gọn bộ máy hành chính, giảm bớt tình trạng chồng chéo, chồng chéo chức năng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan Nhà nước. Theo *Nghị quyết số 18-NQ/TW* của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính được thực hiện theo hướng giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Theo thống kê của Bộ Nội vụ, từ năm 2017 đến 2023, ở cấp địa phương, hơn 7.000 phòng ban và đơn vị sự nghiệp công lập đã được sắp xếp lại. Việc sáp nhập các sở, ban, ngành cũng được triển khai nhằm tối ưu hóa bộ máy hành chính và sử dụng ngân sách hiệu quả hơn. Cụ thể, nhiều tỉnh, thành phố đã hợp nhất các sở có chức năng tương đồng như Sở Giao thông Vận tải và Sở Xây dựng, hoặc Sở Nội vụ và Sở Ngoại vụ, giúp tinh giản đầu mối quản lý và tăng cường hiệu quả điều hành. Đồng thời, Đảng và Nhà nước còn đẩy mạnh tinh giản biên chế theo *Nghị quyết số 39-NQ/TW*, đặt mục tiêu cắt giảm ít nhất 10% biên chế hưởng lương từ ngân sách Nhà nước giai đoạn 2015 - 2025. Tính đến hết năm 2023, hơn 79.000 công chức và viên chức đã được tinh giản, giúp giảm áp lực ngân sách và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Việc sắp xếp lại bộ máy hành chính không chỉ giúp tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình của các cơ quan Nhà nước mà còn nâng cao năng suất lao động và hiệu quả phục vụ Nhân dân. Trong bộ máy Nhà nước, từ Trung ương đến địa phương trên cả nước đã ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết các thủ tục hành chính. Hoạt động của chính phủ điện tử ra đời góp phần nâng cao tính minh bạch và

hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Thứ tư, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý Nhà nước, giúp tiết kiệm chi phí, tăng cường sự minh bạch và nâng cao hiệu quả công việc.

Các cơ quan Nhà nước được yêu cầu đổi mới phương thức làm việc, giảm bớt thủ tục hành chính phức tạp, đẩy mạnh việc phân cấp quản lý, nhằm tạo ra bộ máy gọn nhẹ và hoạt động hiệu quả. Chủ trương cải cách này nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong bối cảnh hiện nay, đồng thời tạo dựng niềm tin của Nhân dân vào chính quyền và góp phần xây dựng một nền hành chính phục vụ Nhân dân một cách tốt nhất.

Xây dựng chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Chủ trương của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay trong việc xây dựng chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hành chính là một trong những bước đi quan trọng nhằm cải cách và nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Chính quyền số không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình công tác, giảm bớt thủ tục hành chính phức tạp mà còn giúp tăng cường tính minh bạch, công khai trong các hoạt động của bộ máy Nhà nước. Các dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số và hệ thống quản lý thông tin được triển khai rộng rãi nhằm tạo thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận các dịch vụ hành chính, giảm thiểu sự tiếp xúc trực tiếp, tiết kiệm thời gian và chi phí cho cả chính quyền và Nhân dân. Đặc biệt, việc áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý còn giúp chính quyền giải quyết nhanh chóng các yêu cầu của người dân, đồng thời nâng cao khả năng giám sát, kiểm tra và phản hồi kịp thời của chính quyền đối với những vấn đề phát sinh trong xã hội.

Theo báo cáo của Chính phủ, tính đến năm 2023, hơn 90% thủ tục hành chính cấp trung ương đã được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia, giúp người dân dễ dàng tra cứu và giám sát. Ngoài ra, nhiều địa phương

đã thành lập các tổ giám sát cộng đồng nhằm đảm bảo tính minh bạch trong thực thi chính sách công. Việc khuyến khích sự tham gia của người dân không chỉ góp phần hạn chế tiêu cực, tham nhũng mà còn tạo điều kiện để người dân đồng hành cùng chính quyền trong phát triển kinh tế - xã hội. Đây chính là sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng nền hành chính dân chủ, trong đó người dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng chính sách mà còn là chủ thể tham gia vào quá trình hoạch định và giám sát việc thực hiện chính sách.



3. KẾT LUẬN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính dân chủ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả vẫn mang tính thời sự và có ý nghĩa quan trọng trong quá trình cải cách hành chính ở Việt Nam hiện nay. Việc tiếp tục vận dụng và thực hiện những nguyên tắc này là điều kiện quan trọng để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước. Đó là căn cứ để Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Việt Nam ban hành Nghị quyết số 190/2025/QH15 về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước. Nghị quyết này đi vào trong đời sống xã hội, được Nhân dân và cả hệ thống chính trị đồng tình ủng hộ cao.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.II*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2024): *Văn kiện Hội nghị lần thứ Mười Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
6. Tô Lâm (2024): *Phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao nhất để hoàn thành sớm việc tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; góp phần tăng tốc, bứt phá vượt các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2024, 2025 và cả nhiệm kỳ Đại hội XIII; chuẩn bị thật tốt cho đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng*, Tạp chí Cộng sản, số 1051, tr. 6.
7. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.4*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.5*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.6*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
10. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.7*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.8*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
12. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.12*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
13. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, t.13*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
14. Trần Dân Tiên (1986): *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự Thật, Hà Nội.

